

ST T	Người ký	Đơn vị	Thời gian ký	Ý kiến	Kiểm tra chữ ký
1	NGUYỄN QUYNH CHÂM	Thạc sĩ Điều dưỡng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	09/06/2026 11:11:40		
2	TRẦN THỊ VÂN	Thạc sĩ Kỹ thuật Y - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	09/06/2026 10:07:49		
3	VŨ GIA QUYỀN	Cử nhân Phục hồi chức năng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	09/06/2026 09:22:19		
4	LÊ KHẮC PHƯƠNG	Cử nhân Kỹ thuật Y - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	09/06/2026 07:45:31		

5	NGUYỄN THỊ HẰNG	Điều dưỡng Cao Đẳng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	08/06/20 26 18:25:53		
---	--------------------	---	----------------------------	--	---

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
PHÒNG QLĐT & NCKH

THÔNG BÁO DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT HỌC BỔNG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026 - ĐIỀU DƯỠNG K11

Số TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Chính trị				Mô đun 20: Quản lý ĐD và NCDD				Mô đun 21: Phục hồi chức năng, Y học cổ truyền				ĐIỂM TK TÍNH HỌC BỔNG	THI LẠI	RÈN LUYỆN	KỸ LUẬT	Dự kiến được xét học bổng
					Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1					
					5				4				2								
1	23Q301110338	Nguyễn Thị Thu Trang	1/3/2002	ĐD11.03	9.00	7.00	8.00	8.5	7.00	7.50	7.50	7.2	8.50	8.50	9.80	8.9	8.1	0	Xuất sắc	không	Giỏi
2	23Q301110239	Trần Thị Tuyết	12/13/2005	ĐD11.02	6.00	7.00	8.00	6.7	6.00	8.00	8.00	6.8	7.50	8.50	9.40	8.1	7.0	0	Tốt	không	Khá
3	23Q301110423	Đoàn Thị Hồng Ngọc	9/27/2005	ĐD11.04	6.50	7.00	8.00	7	6.00	8.00	7.50	6.7	6.50	8.50	9.40	7.5	7.0	0	Tốt	không	Khá
4	23Q301110625	Nguyễn Quỳnh Mai	5/25/2005	ĐD11.06	6.00	7.00	8.00	6.7	6.00	8.00	9.00	7.1	6.50	8.50	8.60	7.3	7.0	0	Tốt	không	Khá
5	23Q301110726	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	11/18/2005	ĐD11.07	6.00	7.00	8.00	6.7	6.00	8.00	9.00	7.1	7.00	8.50	8.60	7.6	7.0	0	Tốt	không	Khá
6	23Q301110728	Trần Tân Phong	6/14/1997	ĐD11.07	6.50	8.00	7.00	6.8	5.50	9.00	9.00	6.9	7.00	8.50	8.20	7.5	7.0	0	Tốt	không	Khá
7	23Q301110832	Phạm Thị Thơm	3/10/2005	ĐD11.08	6.00	7.00	8.00	6.7	5.50	8.00	9.00	6.8	7.50	8.50	8.80	8	7.0	0	Xuất sắc	không	Khá

Các sinh viên kiểm tra lại thông tin, nếu có ý kiến thắc mắc liên hệ Phòng QLĐT và NCKH hạn phản hồi 15h00 10/06/2026

LÃNH ĐẠO PHÒNG QLĐT&NCKH

Nguyễn Quỳnh Châm

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
PHÒNG QLDT & NCKH

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN HỌC BỔNG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026 - KỸ THUẬT VLTL VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG K10

Số TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Chính trị				Tổ chức Y tế và Nghiên cứu khoa học				VLTL - PHCN các bệnh lý Hệ thần kinh		VLTL-PHCN các bệnh lý Nội khoa				Thực tập Bệnh viện 2	ĐIỂM TK TÍNH HỌC BỔNG	THI LẠI	RÈN LUYỆN	KỸ LUẬT	Dự kiến được xét học bổng
					Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	TBC HP					
					5				3				3		3				6					
1	23Q604100130	Đỗ Hải Yến	8/21/2005	PHCN K10.01	7.00	8.00	8.00	7.4	5.50	7.00	8.00	6.4	9.50	9	8.00	8.00	8.00	8	9.3	8.2	0	Xuất sắc	Không	Giỏi
2	23Q604100211	Nguyễn Quang Hiệp	10/19/1993	PHCN K10.02	5.50	8.00	8.00	6.5	6.00	6.00	8.00	6.5	9.50	8.9	9.00	7.00	8.00	8.5	9.5	8.1	0	Xuất sắc	Không	Giỏi
3	23Q604100112	Mai Đức Hiệu	10/5/2001	PHCN K10.01	7.00	7.00	7.00	7	6.50	7.50	7.00	6.8	8.50	8.3	8.00	9.00	8.00	8.1	9.0	7.9	0	Xuất sắc	Không	Khá
4	23Q604100105	Phan Tự Bách	5/11/2005	PHCN K10.01	6.00	8.00	7.00	6.5	5.50	7.00	6.00	5.8	8.00	8.1	7.50	7.00	8.00	7.6	8.8	7.5	0	Tốt	Không	Khá
5	23Q604100202	Nguyễn Kiều Anh	8/16/2005	PHCN K10.02	6.50	8.00	7.00	6.8	6.00	5.50	8.00	6.5	8.00	8.1	6.00	8.00	8.00	6.8	8.5	7.5	0	Tốt	Không	Khá
6	23Q604100222	Vũ Thị Quỳnh Nhi	11/13/2005	PHCN K10.02	5.50	8.00	8.00	6.5	6.00	7.00	8.00	6.7	8.50	8.2	8.00	8.00	8.00	8	7.3	7.3	0	Tốt	Không	Khá
7	23Q604100123	Vũ Linh Phương	12/12/2005	PHCN K10.01	6.50	7.00	8.00	7	5.50	9.00	8.00	6.6	6.50	7	6.00	8.00	8.00	6.8	8.3	7.3	0	Khá	Không	Khá
8	23Q604100108	Lê Minh Đức	9/1/2005	PHCN K10.01	5.00	7.00	7.00	5.8	6.00	9.00	8.00	6.9	8.00	7.6	6.50	8.00	7.00	6.8	7.8	7.0	0	Tốt	Không	Khá
9	23Q604100121	Lê Ngọc Mỹ	8/10/2002	PHCN K10.01	5.50	8.00	8.00	6.5	5.50	7.50	7.00	6.2	7.50	7.4	7.00	7.00	7.00	7	7.5	7.0	0	Khá	Không	Khá

Các sinh viên kiểm tra lại thông tin, nếu có ý kiến thắc mắc liên hệ Phòng QLDT và NCKH hạn phản hồi 15h00 10/06/2026

LÃNH ĐẠO PHÒNG QLDT&NCKH


Nguyễn Quỳnh Châm



TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
PHÒNG QLĐT & NCKH

THÔNG BÁO DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT HỌC BỔNG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026 - KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC K10

Số TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Chức vụ và Nghiên cứu												Thực tập bệnh viện hóa sinh 1	Thực tập bệnh viện Huyết học 1	Thực tập bệnh viện vi ký sinh 1	Thực tập Bệnh viện Giải phẫu bệnh	ĐIỂM TK TÍNH HỌC BỔNG	THI LẠI	RÈN LUYỆN	KỸ LUẬT	Dự kiến được xét học bổng										
					Chính trị				Tổ chức Y tế và Nghiên cứu khoa học				Xét nghiệm độc chất																						
					Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1																			
					5				3				3													1				2				2	
1	23Q602100221	Trịnh Vũ Hoài Thu	21/11/2005	XN K10	6,00	8,00	7,00	6,5	5,50	5,50	7,00	7,00	6,1	6,00	5,00	5,6	9,5	8,5	9,0	8,5	7,5	0	Tốt	Không	Khá										
2	23Q602100104	Chu Thị Phương Chi	26/05/2005	XN K10	6,00	8,00	8,00	6,8	5,50	5,50	7,00	5,00	5,6	5,50	3,50	6,50	5,5	9,5	8,0	8,0	8,5	7,3	0	Tốt	Không	Khá									
3	23Q602100208	Nguyễn Hương Giang	08/04/2005	XN K10	5,00	8,00	8,00	6,2	5,50	5,50	7,00	8,00	6,4	6,50	7,00	8,00	7	9,5	7,5	8,0	8,5	7,3	0	Khá	Không	Khá									
4	23Q602100201	Lê Đức Anh	12/12/2005	XN K10	5,50	7,00	7,00	6,1	5,50	5,50	7,00	8,00	6,4	6,50	5,00	5,50	6	9,5	7,0	9,0	8,0	7,2	0	Tốt	Không	Khá									
5	23Q602100210	Trần Phương Hiền	22/11/2005	XN K10	5,00	8,00	7,00	5,9	5,00	5,00	6,00	6,00	5,4	6,50	6,50	5,00	6,1	9,0	9,5	8,5	8,0	7,2	0	Khá	Không	Khá									
6	23Q602100110	Phạm Thị Hạnh	03/06/2005	XN K10	5,00	8,00	7,00	5,9	5,50	5,50	7,00	7,00	6,1	7,00	6,50	6,00	6,7	9,0	7,0	9,0	7,5	7,0	0	Tốt	Không	Khá									
7	23Q602100203	Nguyễn Mạnh Phúc Châu	01/08/2005	XN K10	5,50	7,00	7,00	6,1	5,00	5,00	6,00	8,00	5,9	5,50	7,00	5,00	5,6	9,0	7,5	8,0	8,5	7,0	0	Khá	Không	Khá									
8	23Q602100220	Lê Minh Quân	12/04/2005	XN K10	5,00	7,00	7,00	5,8	5,00	5,00	7,00	7,00	5,8	6,50	6,50	6,50	6,5	8,5	8,0	8,5	8,0	7,0	0	Tốt	Không	Khá									

Các sinh viên kiểm tra lại thông tin, nếu có ý kiến thắc mắc liên hệ Phòng QLĐT và NCKH hạn phản hồi 15h00 10/06/2026

LÃNH ĐẠO PHÒNG QLĐT&NCKH


Nguyễn Quỳnh Châm



ST T	Người ký	Đơn vị	Thời gian ký	Ý kiến	Kiểm tra chữ ký
1	NGUYỄN VĂN ĐẠT	Thạc sỹ - Trường CDYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	21/06/2026 16:08:01		
2	NGUYỄN QUYNH CHÂM	Thạc sĩ Điều dưỡng - Trường CDYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	20/06/2026 20:29:53		
3	VƯƠNG ĐẠI LÂM	Kỹ sư - Trường CDYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	20/06/2026 17:53:45		
4	NGUYỄN THỊ HẰNG	Điều dưỡng Cao Đẳng - Trường CDYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	20/06/2026 17:48:50		

5	VŨ GIA QUYỀN	Cử nhân Phục hồi chức năng - Trường CĐYT Bạch Mai - Đơn vị chức năng - BỆNH VIỆN BẠCH MAI - Bệnh Viện Bạch Mai	20/06/20 26 15:43:22		
---	-----------------	---	----------------------------	--	---

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẠCH MAI
PHÒNG QLĐT & NCKH

THÔNG BÁO DANH SÁCH SINH VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN XÉT HỌC BỔNG HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026 - KỸ THUẬT HÌNH ẢNH Y HỌC K10 (Thay thế bản 9/6/2026)

Số TT	Mã sinh viên	Họ và tên	Ngày sinh	Tên lớp	Chính Trị				Tổ chức Y tế và Nghiên cứu khoa học				Kỹ thuật siêu âm				Thực tập lâm sàng bệnh viện 1	Thực tập lâm sàng bệnh viện 2	ĐIỂM TK TÍNH HỌC BỔNG	THI LẠI	RÈN LUYỆN	KỸ LUẬT	Dự kiến được xét học bổng
					Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	Thi L1	HS1	HS2	ĐIỂM MH L1	TBC HP	TBC HP					
					5				3				2				4	4					
1	23Q601100113	Trần Thế Giới	23/02/2003	HA K10	5.50	8.00	8.00	6.5	6.00	6.00	7.00	6.3	5.00	8.00	9.00	6.5	9.5	9.5	7.8	0	Tốt	Không	Khá
2	23Q601100103	Phạm Minh Anh	29/08/2005	HA K10	5.50	8.00	7.00	6.2	5.50	7.00	8.00	6.4	6.50	8.00	9.00	7.4	9.0	9.5	7.7	0	Khá	Không	Khá
3	23Q601100133	Nguyễn Quang Tiến	17/08/2005	HA K10	5.50	7.00	7.00	6.1	5.50	7.50	7.00	6.2	7.00	7.00	10.00	7.8	8.5	9.0	7.5	0	Tốt	Không	Khá
4	23Q601100102	Nguyễn Như Hoài Anh	16/11/2000	HA K10	6.00	7.00	8.00	6.7	5.00	5.50	7.00	5.6	5.50	8.00	6.00	6	8.5	8.0	7.1	0	Tốt	Không	Khá

LÃNH ĐẠO PHÒNG QLĐT & NCKH

NGUYỄN VĂN ĐẠT

Văn bản này được trích xuất ra từ module quản lý văn bản của hệ thống M-Office bởi VŨ GIA QUYỀN_quyennvu1531997@gmail.com 13h31 ngày 22/06/2026, đảm bảo khớp đúng với nội dung đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, ban hành.
Chữ ký người trích xuất văn bản:.....
Số chuyển hóa:..... (Số thứ tự năm trích xuất).